

Số: *04* /NQ-ĐHĐCĐ/2012

Vũng Tàu, ngày *06* tháng *04* năm 2012

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 492032000040 điều chỉnh lần 7, ngày 06/03/2012 của Ban quản lý các khu công nghiệp Bà Rịa -Vũng Tàu, về việc chứng nhận đầu tư dự án CNG Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam điều chỉnh lần 6 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13/09/2011;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Công ty Cổ phần CNG Việt Nam ngày 06/04/2012.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2011 và kế hoạch năm 2012.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011:

Stt	Các chỉ tiêu chính	ĐVT	Năm 2011		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Sản lượng khí bán	SM ³	50.000.000	53.610.106	107
		MMBTU	2.000.000	2.152.956	108
2	Doanh thu	Tỷ đồng	657,65	747,94	114
3	Chi phí	Tỷ đồng	456,92	521,03	114
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	200,73	226,91	113
5	Thuế TNDN	Tỷ đồng	20,48	23,46	114
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	180,26	203,45	113
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	84	100	119
8	Thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	37,21	47,04	126

- Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Sản lượng	SM3	65.000.000
		MMBTU	2.600.000
2	Doanh thu	Tỷ đồng	871,76
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	128,33
4	Thuế TNDN (10%)	Tỷ đồng	12,83
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	115,50
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	%	54

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2011 và kế hoạch năm 2012.

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2011 đã kiểm toán, với nội dung cơ bản như sau:

- Tổng doanh thu: 747.938.450.670 đ
- Lợi nhuận sau thuế: 203.448.687.333 đ
- Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE): 52.47%
- Thu nhập trên mỗi cổ phần: 10.016 đ

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua Báo cáo trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2011 và kế hoạch năm 2012.

a. Phân phối Lợi nhuận năm 2011:

STT	Diễn giải	Tỷ lệ %	Thành tiền (VNĐ)
1	Quỹ Dự trữ BS VDL	5%	10.172.434.367
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	15%	30.517.303.100
3	Quỹ Dự phòng tài chính	5%	10.172.434.367
4	Quỹ Khen thưởng phúc lợi (3 tháng lương)		6.812.943.676
5	Quỹ Thưởng Ban Điều hành		500.000.000
6	Chia cổ tức 70%, trong đó:	70%	142.690.388.000
-	Đã tạm ứng cổ tức bằng CP 10%	10%	16.247.960.000
-	Đã tạm ứng cổ tức bằng TM 15%	15%	30.468.057.000
-	Số cổ tức còn lại (Chia trên vốn điều lệ 213 tỷ đồng).	45%	95.974.371.000

7	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm 2012		5.011.406.916
---	---	--	---------------

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức còn lại của năm 2011 bằng tiền mặt cho cổ đông theo đúng các quy định hiện hành.

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2012:

STT	Diễn giải	Tỷ lệ %	Thành tiền (VNĐ)
1	Quỹ Dự trữ BS VDL	5%	5.775.000.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	15%	17.325.000.000
3	Quỹ Dự phòng tài chính	5%	5.775.000.000
4	Quỹ Khen thưởng phúc lợi (3 tháng lương)		9.250.000.000
5	Quỹ Thưởng Ban Điều hành		500.000.000
6	Chia cổ tức (%/vốn điều lệ)	35%	74.646.733.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau		7.239.673.916

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và TGD năm 2011 và kế hoạch năm 2012.

- Tổng tiền lương và thù lao năm 2011: 1.912.910.035 đ
- Kế hoạch tổng tiền lương và thù lao năm 2012: 2.197.696.000 đ

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011 và kế hoạch năm 2012.

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty. Cụ thể như sau:

Khoản 1, Điều 3: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty được sửa đổi là:

- Sản xuất, chiết nạp và kinh doanh khí thiên nhiên CNG, LNG và LPG;
- Cung cấp các dịch vụ cải tạo, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt các thiết bị chuyển đổi cho các phương tiện sử dụng nhiên liệu khí thiên nhiên CNG, LNG và LPG;
- Kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí CNG, LNG, LPG và kinh doanh các nhiên liệu khác theo quy định của pháp luật.
- Cung cấp dịch vụ xây dựng, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa công trình khí.
- Mua bán và cho thuê thiết bị, công trình khí.

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte Việt Nam) là đơn vị kiểm toán năm 2012 cho Công ty Cổ phần CNG Việt Nam.

Trong trường hợp Deloitte Việt Nam không đáp ứng được tiến độ do CNG Việt Nam yêu cầu hoặc phí kiểm toán không cạnh tranh, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán khác phù hợp.

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9: Nghị quyết này đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012. Tất cả cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần CNG Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết nghị này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các UV HĐQT; BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT; HĐQT.06.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Vũ Tuấn Ngọc